

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



TRẦN THỊ TRÀ MY

**PHÁP LUẬT VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH THỰC PHẨM,
QUA THỰC TIỄN TẠI TỈNH GIA LAI**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2022

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Hữu Chí

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn vấn đề nghiên cứu	1
2. Tình hình nghiên cứu của đề tài	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	5
6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.....	5
7. Kết cấu của luận văn	6
Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH THỰC PHẨM VÀ PHÁP LUẬT VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH THỰC PHẨM.....	7
1.1. Khái quát về điều kiện kinh doanh thực phẩm.....	7
1.1.1. Khái niệm về điều kiện kinh doanh thực phẩm	7
1.1.2. Đặc điểm về điều kiện kinh doanh thực phẩm.....	7
1.1.3. Vai trò của điều kiện kinh doanh thực phẩm đối với hoạt động kinh doanh thương mại.....	7
1.2. Khái quát pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm	7
1.2.1. Khái niệm pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm.....	7
1.2.2. Nguyên tắc điều chỉnh pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm	8
1.2.3. Nội dung của pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm.....	8
1.3. Các yếu tố tác động đến thực thi pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm	8
1.3.1. Yếu tố về kiến thức, kỹ năng tiêu dùng về thực phẩm của người tiêu dùng.....	8
1.3.2. Yếu tố về thói quen tiêu dùng của người tiêu dùng.	9
1.3.3. Yếu tố về điều kiện kinh tế - xã hội và kỹ thuật - công nghệ	9
1.3.4. Yếu tố về ý thức của chủ thể kinh doanh thực phẩm.....	9
1.3.5. Yếu tố về năng lực của chủ thể quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm.	9

Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH THỰC PHẨM VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TẠI TỈNH GIA LAI..... 10

2.1. Thực trạng quy định pháp luật Việt Nam hiện hành về điều kiện kinh doanh thực phẩm..... 10

2.1.1. Quy định về điều kiện của chủ tham gia kinh doanh thực phẩm 10

2.1.2. Quy định về điều kiện đảm bảo an toàn, vệ sinh trong hoạt động kinh doanh thực phẩm 10

2.1.3. Quy định về trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với chủ thể kinh doanh vi phạm các quy định về điều kiện kinh doanh thực phẩm 11

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai 11

2.2.1. Tình hình thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm địa bàn tỉnh Gia Lai..... 11

2.2.2. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai..... 12

Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH THỰC PHẨM 13

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm..... 13

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm nhằm bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm của người tiêu dùng trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm 13

3.1.2. Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm nhằm khắc phục các bất cập của pháp luật hiện hành và đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của pháp luật..... 13

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm 14

3.2.1. Các quy định về điều kiện kinh doanh thực phẩm 14

3.2.2. Các quy định về trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với chủ thể kinh doanh vi phạm các quy định về điều kiện kinh doanh thực phẩm.....	14
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm.....	14
KẾT LUẬN	15
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	17

DANH MỤC TỪ NGỮ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Giải thích
1	ATTP	An toàn thực phẩm
2	ATVSTP	An toàn vệ sinh thực phẩm
3	DN	Doanh nghiệp
4	ÔNMT	Ô nhiễm môi trường
5	NTD	Người tiêu dùng

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn vấn đề nghiên cứu

Thực phẩm là nhu cầu thiết yếu hàng ngày, cung cấp năng lượng và dinh dưỡng để con người hoạt động. Thực phẩm đóng vai trò là nhân tố thiết yếu để con người được sống và hoạt động có hiệu quả. Tuy nhiên, thực phẩm cũng là nguồn gây những vấn đề bất lợi đối với sức khỏe con người nếu sử dụng thực phẩm nguy hại. Chính vì vậy, việc đảm bảo an toàn thực phẩm có ý nghĩa rất lớn không chỉ đối với mỗi cá nhân, gia đình mà còn ảnh hưởng cả cộng đồng xã hội.

Phần lớn các nước trên thế giới đều nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo đảm thực phẩm trong quá trình phát triển; bởi ATTP không chỉ ảnh hưởng đến con người mà rộng hơn là vấn đề sức khỏe, an sinh xã hội và đặc biệt là sự phát triển của các thế hệ tương lai của mỗi quốc gia. Quá trình phát triển kinh tế, xã hội sẽ thúc đẩy các thực phẩm được sản xuất, kinh doanh ngày càng đa dạng, với nhiều chủng loại sản phẩm. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển thì vấn đề đảm bảo an toàn thực phẩm được đặt ra là một thách thức lớn với hoạt động quản lý của nhà nước. Tại hội nghị toàn cầu lần thứ 2 của mạng lưới cơ quan an toàn thực phẩm quốc tế (INFOSAN) đã nhận định: “Khoảng 600 triệu – ước khoảng trên thế giới cứ 10 người thì có 1 người – mắc bệnh sau khi ăn phải thực phẩm bị ô nhiễm và 420.000 người chết mỗi năm. Trẻ em dưới 5 tuổi chiếm 40% gánh nặng bệnh truyền qua thực phẩm, với 125.000 ca chết mỗi năm¹”.

Ở Việt Nam, việc đảm bảo sức khỏe con người đã được Hiến pháp 2013 ghi nhận tại Điều 38, theo đó: “Mọi người có quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, bình đẳng trong việc sử dụng các dịch vụ y tế và có nghĩa vụ thực hiện các quy định về phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh. Nghiêm cấm các hành vi đe dọa cuộc sống, sức khỏe của người khác và cộng đồng”. Nhìn chung, khung

¹ Tổ chức Y tế Thế giới (2016), Sổ tay hướng dẫn truyền thông Ngụy cơ đối với an toàn thực phẩm, [https://iris.wpro.who.int/bitstream/handle/10665.1/13145/9789290617532_vie.pdf]

pháp lý về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm đã hình thành và điều chỉnh các chủ thể tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Tuy nhiên, trên thực tiễn thì tình trạng vi phạm về an toàn thực phẩm vẫn diễn biến phức tạp gây lo lắng, bức xúc trong xã hội. “Năm 2019, toàn quốc ghi nhận 76 vụ ngộ độc thực phẩm làm gần 2.000 người mắc, 1.918 người đi viện và 8 trường hợp tử vong. So với năm 2018, số vụ giảm 32 vụ (29,6%), số mắc giảm 1.478 người (42,6%), số đi viện giảm 1.135 người (37,2%), số tử vong giảm 9 người (52,9%)”². Theo thống kê của Bộ Y tế, từ 1/1 đến 31/5/2020, toàn quốc ghi nhận 48 vụ ngộ độc thực phẩm làm hơn 870 người mắc, 824 người nhập viện điều trị và 22 người tử vong. So sánh với cùng kỳ năm 2019, tăng 11 vụ (29,7%) ngộ độc thực phẩm, số người mắc tăng 18 người và tử vong tăng 17 người³. Tại tỉnh Gia Lai những thực phẩm đưa ra thị trường kinh doanh mà không đảm bảo điều kiện, quy trình sản xuất sẽ ảnh hưởng và gây hậu quả rất lớn. Điều này, xuất phát từ thực trạng các quy định pháp luật hiện hành về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong thực tế vẫn còn nhiều hạn chế trong việc áp dụng, thực thi đối với các chủ thể tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Chính vì vậy, tác giả đã mạnh dạn lựa chọn đề tài **“Pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm, qua thực tiễn tại tỉnh Gia Lai”** làm luận văn thạc sĩ luật học chuyên ngành luật kinh tế

2. Tình hình nghiên cứu của đề tài

- Nguyễn Tuấn Vũ (2016), “Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Nhìn từ khía cạnh quản lý nhà nước và quyền lợi người tiêu dùng”, Tạp chí Khoa học pháp lý. Bài viết trình bày khái quát về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, một số nội dung cơ bản và bàn luận liên quan đến giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

² Báo Lao động (2019), “Năm 2019: Gần 2.000 người đi viện, 8 người chết vì ngộ độc thực phẩm”, [<https://laodong.vn/thoi-su/nam-2019-gan-2000-nguoi-di-vien-8-nguoi-chet-vi-ngo-doc-thuc-pham-777973.ldo>]

³ Báo Đầu tư (2021), “Gia tăng tình trạng ngộ độc rượu chứa cồn công nghiệp methanol”, [<https://baodautu.vn/gia-tang-tinh-trang-ngo-doc-ruou-chua-con-cong-nghiep-methanol-d156375.html>]

- Phạm Văn Hào (2106), “Quyền và các phương thức bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thực phẩm trong điều kiện hiện nay ở nước ta”, Tạp chí Thanh tra. Bài viết đã phân tích các thiết chế nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng nói chung và người dùng thực phẩm nói riêng đã được thiết lập. Dù có cải thiện đáng kể, song đến nay, quyền lợi, tính mạng, sức khỏe người tiêu dùng thực phẩm vẫn bị đe dọa xâm hại.

- Chu Bích Ngọc (2017), “Thực tiễn thi hành pháp luật về ATTP trong việc bảo vệ quyền lợi NTD ở Việt Nam”, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội. Luận văn đã trình bày khái quát về thực phẩm, ATTP đối với NTD và pháp luật về ATTP trong việc bảo vệ quyền lợi NTD ở Việt Nam. Phân tích, đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật về ATTP trong việc bảo vệ quyền lợi NTD. Đề xuất phương hướng và một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về vấn đề này ở Việt Nam.

- Trịnh Trung Kiên (2018), “Pháp luật bảo vệ quyền lợi NTD trong lĩnh vực ATTP từ thực tiễn thành phố Hà Nội”, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Mở Hà Nội. Luận văn đã làm rõ và phân tích những vấn đề lý luận về bảo vệ quyền lợi NTD trong lĩnh vực vệ sinh, ATTP như các khái niệm, đặc điểm, các biện pháp bảo vệ quyền lợi NTD trong lĩnh vực ATTP. Phân tích những hạn chế, vướng mắc khi thực hiện pháp luật bảo vệ quyền lợi của NTD và pháp luật về ATTP. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số kiến nghị, các nhóm giải pháp nhằm tăng cường bảo vệ quyền lợi NTD trong lĩnh vực ATTP.

- Vũ Kiều Vân (2018), “Thực trạng thi hành Luật ATTP 2010 - Những bất cập và hướng hoàn thiện”, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Mở Hà Nội. Luận văn đã làm rõ một số vấn đề lý luận cũng như phân tích, đánh giá các quy định hiện hành của Luật ATTP năm 2010. Trên cơ sở chỉ ra hạn chế, vướng mắc trong quy định pháp luật và từ đó đưa ra một số kiến nghị, giải pháp hoàn thiện pháp luật ATTP.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu về vấn đề ATTP đã và đang có những đóng góp không nhỏ tăng cường thực thi pháp luật về ATTP ở Việt Nam.

Tuy nhiên, đối với lĩnh vực điều kiện kinh doanh thực phẩm thì hiện nay chưa có công trình nghiên cứu khoa học nào nghiên cứu mang tính hệ thống về nội dung này. Do đó đề tài có tính mới và không trùng lặp; tuy nhiên đây cũng là khó khăn đối với học viên trong việc tìm kiếm nguồn nguyên liệu để hoàn thành luận văn.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1 Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của Luận văn là làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về điều kiện kinh doanh thực phẩm và pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm. Đồng thời, phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm ở Việt Nam hiện nay và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Gia Lai; để từ đó đề xuất các phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm ở nước ta trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục tiêu nghiên cứu trên, Luận văn có những nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể như sau:

- Nghiên cứu làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về điều kiện kinh doanh thực phẩm và pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm;

- Phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm ở Việt Nam hiện nay;

- Phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm ở Việt Nam hiện nay và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Gia Lai;

- Đề xuất các phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm ở nước ta trong thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

- Các quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm theo Luật ATTP năm 2010; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một

số điều của Luật ATTP; Luật đầu tư năm 2020 vvv; và các văn bản pháp luật có liên quan;

- Số liệu thống kê của các cơ quan, tổ chức có liên quan về tình hình thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm trên địa bàn Tỉnh Gia Lai.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về thời gian: Từ năm 2017 đến năm 2021.

- Về nội dung: Nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực trạng pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm theo pháp luật Việt Nam.

- Về địa bàn: tỉnh Gia Lai.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.

5.1. Phương pháp luận

Vận dụng các quan điểm của Chủ nghĩa Mác & Lênin về phép duy vật biện chứng và duy vật lịch sử và đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh doanh thực phẩm.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu để giải quyết các vấn đề cụ thể trong nội dung nghiên cứu như sau:

- Phương pháp phân tích, tổng hợp được sử dụng để phân tích các vấn đề lý luận và thực trạng quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm;

- Phương pháp so sánh được sử dụng trên cơ sở các tài liệu, số liệu thu thập liên quan đến đề tài, luận văn tiến hành đánh giá thực trạng của pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm;

- Phương pháp thống kê được sử dụng để phục vụ cho việc nghiên cứu các nguồn số liệu được thu thập, tổng hợp, xử lý dựa vào các báo cáo năm, báo cáo khảo của Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Gia Lai và các Sở, ban ngành trên địa bàn tỉnh.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Luận văn là công trình nghiên cứu có tính chất hệ thống pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm. Từ những nghiên cứu lý luận và phân tích đánh giá

về thực trạng quy định pháp luật, tình hình thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm ở Việt Nam. Từ đó, Luận văn đề xuất những kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực này.

Kết quả nghiên cứu của Luận văn có giá trị tham khảo cho các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện pháp luật. Bên cạnh đó những giải pháp được đề xuất của luận văn vẫn cũng góp phần tăng cường thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm ở Việt Nam. Ngoài ra, Luận văn có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, giảng dạy tại các cơ sở đào tạo chuyên ngành luật; có giá trị tham khảo đối với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình áp dụng pháp luật.

7. Kết cấu của luận văn

Đề tài nghiên cứu ngoài phần mở đầu và kết luận có cấu trúc bao gồm 3 chương:

Chương 1. Những vấn đề lý luận về điều kiện kinh doanh thực phẩm và pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm.

Chương 2. Thực trạng pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm và thực tiễn thực hiện pháp luật tại tỉnh Gia Lai

Chương 3. Phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH THỰC PHẨM VÀ PHÁP LUẬT VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH THỰC PHẨM

1.1. Khái quát về điều kiện kinh doanh thực phẩm

1.1.1. Khái niệm về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Trong kinh doanh thực phẩm bao gồm các hoạt động giới thiệu sản phẩm hàng hoá, bảo quản thực phẩm, vận chuyển thực phẩm, buôn bán thực phẩm. Các chủ thể tham gia kinh doanh thực phẩm gồm các tổ chức là các doanh nghiệp và những cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ, lẻ.

1.1.2. Đặc điểm về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Thứ nhất, Yêu cầu đặc điểm điều kiện môi trường địa điểm kinh doanh

Thứ hai, Yêu cầu đặc điểm điều kiện trang thiết bị sử dụng phục vụ trong kinh doanh thực phẩm

Thứ ba, Yêu cầu đặc điểm điều kiện đối với người thực hiện phục vụ kinh doanh thực phẩm

1.1.3. Vai trò của điều kiện kinh doanh thực phẩm đối với hoạt động kinh doanh thương mại

Điều kiện kinh doanh thực phẩm có sự ảnh hưởng và tác động tích cực đến người tiêu dùng, và đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Kinh doanh thực phẩm thực hiện theo những hoạt động bao gồm nhiều công đoạn, nhiều bộ phận có nhiều sự liên quan trong việc đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Kết quả của công đoạn, bộ phận này có ảnh hưởng tới chất lượng của các công đoạn, bộ phận khác hoặc tác động và ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động kinh doanh⁴.

1.2. Khái quát pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

1.2.1. Khái niệm pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là ngành, nghề mà việc hoạt động đầu tư kinh doanh đó phải đáp ứng điều kiện vì lý do: quốc phòng, an ninh

⁴ Đặng Thị Nga (2020), Pháp luật bảo vệ người tiêu dùng trong kinh doanh thực phẩm chức năng, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh,

quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng⁵. Quyền kinh doanh không có hạn chế đối với các chủ thể tham gia kinh doanh thực hiện đúng, đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định.

1.2.2. Nguyên tắc điều chỉnh pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Nguyên tắc bình đẳng về điều kiện kinh doanh thực phẩm được thực hiện và áp dụng trong tất cả lĩnh vực và hoạt động kinh doanh thực phẩm. Pháp luật nhà nước bảo hộ và bảo đảm việc bình đẳng các chủ thể tham gia hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường về các quyền và nghĩa vụ.

Pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm căn cứ trên các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam được áp dụng bình đẳng đối với tất cả chủ thể tham gia hoạt động kinh doanh thực phẩm.

1.2.3. Nội dung của pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Thứ nhất, Điều kiện về chủ thể tham gia hoạt động kinh doanh thực phẩm

Thứ hai, Điều kiện về môi trường, khu vực kinh doanh thực phẩm

Thứ ba, điều kiện xử lý chất thải trong kinh doanh thực phẩm

Thứ tư, Quy định về trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với chủ thể kinh doanh vi phạm các quy định về điều kiện kinh doanh thực phẩm

1.3. Các yếu tố tác động đến thực thi pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

1.3.1. Yếu tố về kiến thức, kỹ năng tiêu dùng về thực phẩm của người tiêu dùng.

Được coi là bên yếu thế trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm, NTD là chủ thể cần được bảo vệ bởi các quy định pháp luật đặc thù. Song, chính NTD với kiến thức, kỹ năng, ý thức của mình lại có sự ảnh hưởng không nhỏ với việc bảo vệ quyền lợi của mình.

⁵ Trương Thế Côn (2020), Pháp luật về ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh bắt cập và kiến nghị hoàn thiện, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. Số 4, tr. 31-37, 51.

1.3.2. Yếu tố về thói quen tiêu dùng của người tiêu dùng.

Đây là yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến việc hình thành một lĩnh vực kinh doanh thực phẩm văn minh. Thói quen tiêu dùng thường bị ảnh hưởng bởi các quan niệm, lối sống của cộng đồng hình thành từ lâu đời. Đối với NTD Việt Nam, thường có thói quen tiêu dùng thực phẩm được giết mổ tươi sống, không thích tiêu dùng thực phẩm giết mổ sẵn đã được bảo quản bằng cấp đông.

1.3.3. Yếu tố về điều kiện kinh tế - xã hội và kỹ thuật - công nghệ

Đây được coi là một yếu tố thuộc về nền tảng vật chất - kỹ thuật cho việc thực thi pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm. Trước hết, điều kiện về kinh tế - xã hội sẽ quyết định đến năng lực sản xuất và cung cấp thực phẩm an toàn cho thị trường.

1.3.4. Yếu tố về ý thức của chủ thể kinh doanh thực phẩm

Có thể khẳng định, nguy cơ mất ATTP vẫn luôn tồn tại nếu ý thức, hành vi của các chủ thể kinh doanh các sản phẩm thực phẩm không được cải thiện. Bởi lẽ, dù các chủ thể quản lý có nỗ lực trong hoạt động kiểm soát ATTP cũng không thể bao phủ và bảo đảm tất cả thực phẩm trên thị trường ở mọi thời điểm đều an toàn NTD cũng không thể có đầy đủ các thông tin hoặc yêu cầu kiểm định từng thực phẩm tiêu dùng hàng ngày, mà họ chỉ có thể đặt niềm tin vào nhà sản xuất với những thông tin đã được công bố về thực phẩm.

1.3.5. Yếu tố về năng lực của chủ thể quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm.

Đây cũng là một yếu tố có ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng giám sát, phòng ngừa, cảnh báo và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm. Bên cạnh ý thức của nhà sản xuất, kinh doanh thực phẩm thì việc thực hiện tốt các hoạt động quản lý nhà nước sẽ góp phần giảm thiểu các hành vi vi phạm;

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH THỰC PHẨM VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TẠI TỈNH GIA LAI

2.1. Thực trạng quy định pháp luật Việt Nam hiện hành về điều kiện kinh doanh thực phẩm

2.1.1. Quy định về điều kiện của chủ tham gia kinh doanh thực phẩm

Đối với các chủ thể muốn tham gia kinh doanh thực phẩm, pháp luật đặt ra những yêu cầu bắt buộc phải đáp ứng, đó là những quy định về điều kiện kinh doanh.

Hiện nay, đối tượng kinh doanh thực phẩm được chia làm 2 nhóm: (i) nhóm 1, nhóm các DN kinh doanh phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh thực phẩm; (ii) nhóm 2, nhóm các cơ sở không phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh thực phẩm gồm: DN kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, bán rong thực phẩm và DN kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định.

2.1.2. Quy định về điều kiện đảm bảo an toàn, vệ sinh trong hoạt động kinh doanh thực phẩm

Bảo đảm điều kiện kinh doanh thực phẩm là mục tiêu của công tác quản lý về kinh doanh thực phẩm, để thực hiện mục tiêu này thực phẩm, việc đặt ra các yêu cầu đối với các DN nhằm phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ gây mất an toàn đối với thực phẩm là điều hết sức quan trọng. Các điều kiện bảo đảm điều kiện kinh doanh thực phẩm là những yêu cầu bắt buộc phải thực hiện đối với các DN kinh doanh thực phẩm.

2.1.2.1 Quy định các điều kiện chung về đảm bảo an toàn, vệ sinh trong hoạt động kinh doanh thực phẩm

Thứ nhất, Điều kiện bảo đảm điều kiện kinh doanh thực phẩm đối với DN sản xuất thực phẩm

Thứ hai, Điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ

Thứ ba, Điều kiện đối với DN kinh doanh thực phẩm

Thứ tư, Điều kiện về bảo quản thực phẩm

Thứ năm, Điều kiện bảo đảm điều kiện kinh doanh thực phẩm trong vận chuyển

2.1.2.2. Quy định các điều kiện cụ thể về đảm bảo an toàn, vệ sinh trong hoạt động kinh doanh thực phẩm

Ngoài những điều kiện chung về bảo đảm điều kiện kinh doanh thực phẩm là những điều kiện bắt buộc phải tuân thủ đối với tất cả các DN kinh doanh thực phẩm, pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm còn quy định một số điều kiện bảo đảm điều kiện kinh doanh thực phẩm cho những DN kinh doanh thực phẩm cụ thể do tính chất đặc thù của loại sản phẩm, hình thức và quy mô kinh doanh.

2.1.3. Quy định về trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với chủ thể kinh doanh vi phạm các quy định về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Một trong những nguyên tắc của quản lý về kinh doanh thực phẩm là bảo đảm điều kiện kinh doanh thực phẩm là trách nhiệm của mọi DN sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Như vậy, các tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm phải tự mình thực hiện những biện pháp, cách thức cần thiết để bảo đảm thực phẩm đến với NTD được bảo đảm. Tuy nhiên với sự phát triển của kinh tế thị trường và xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, không ít các DN kinh doanh thực phẩm vì chạy theo lợi nhuận mà phớt lờ đạo đức kinh doanh đã không thực hiện những quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm dẫn đến tình trạng sản phẩm thực phẩm họ cung cấp ra thị trường bị mất an toàn, gây thiệt hại cho NTD và xã hội.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai

2.2.1. Tình hình thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm địa bàn tỉnh Gia Lai

Thứ nhất, Tình hình tuân thủ pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm của các cơ sở kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thứ hai, Tình hình thanh tra, kiểm tra và xử lý hành chính đối với vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Thứ ba, Tình hình công tác phổ biến, tuyên truyền chính sách, pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

2.2.2. Đánh giá thực tiến thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thứ nhất, Những kết quả đạt được

Thứ hai, Những tồn tại hạn chế và nguyên nhân

Chương 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH THỰC PHẨM

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm nhằm bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm của người tiêu dùng trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm

Bảo vệ sức khỏe của NTD trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm là một vấn đề quan trọng, đã và đang nhận được sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội. Quan điểm chung trong tư tưởng chỉ đạo của Đảng và Nhà nước đều xác định đây là trách nhiệm của toàn xã hội, nhưng trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm là quan trọng. Do đó, để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATVSTP thì Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị 08-CT/TW trong đó khẳng định: “Mọi người dân có quyền được sử dụng

3.1.2. Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm nhằm khắc phục các bất cập của pháp luật hiện hành và đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của pháp luật

Pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm là một bộ phận và là cấu thành rất quan trọng trong hệ thống pháp luật về kinh doanh thực phẩm. Vấn đề đặt ra là phải xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm phù hợp với nội dung của chính sách kinh doanh thực phẩm nói chung. Nhằm thực thi chính sách kinh doanh thực phẩm, Luật ATVSTP của Việt Nam đã được xây dựng và ban hành. Thực tiễn sau 10 năm thực thi cho thấy, Luật ATVSTP năm 2010 về cơ bản là tiến bộ và phù hợp với chính sách kinh doanh thực phẩm. Cho đến nay Luật ATVSTP đã phát huy được

tốt vai trò trong việc bảo đảm ATVSTP trong đời sống xã hội. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa Luật ATVSTP là hoàn hảo. Một trong những yêu cầu và đòi hỏi tất yếu hiện nay là phải tiến hành sửa đổi, bổ sung luật này bởi những nguyên nhân chủ quan và khách quan.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

3.2.1. Các quy định về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Thứ nhất, Quy định về nghĩa vụ chứng minh của DN về nguồn gốc thực phẩm đưa vào chế biến sản xuất kinh doanh

Thứ hai, Quy định về nghĩa vụ cung cấp các tài liệu, chứng cứ về hoạt động bảo quản thực phẩm của DN

Thứ ba, Bảo đảm tính hài hòa trong xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn thực phẩm.

3.2.2. Các quy định về trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với chủ thể kinh doanh vi phạm các quy định về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Thứ nhất, Chế tài hình sự.

Thứ hai, Chế tài hành chính. Cần sửa đổi Nghị định số 115/2018/NĐ-CP của Chính phủ

Thứ ba, Chế tài dân sự.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Thứ nhất, Kiện toàn và nâng cao năng lực bộ máy quản lý kinh doanh thực phẩm

Thứ hai, Tăng cường thực thi hiệu quả hoạt động giáo dục pháp luật về kinh doanh thực phẩm đối với các doanh nghiệp kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng

Thứ ba, Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh thực phẩm

KẾT LUẬN

Thực phẩm là nguồn cung cấp năng lượng, các chất dinh dưỡng cần thiết để con người tồn tại và phát triển, tuy nhiên nó cũng là nguồn bệnh nguy hiểm nếu không bảo đảm vệ sinh. Vì vậy, an toàn thực phẩm có tầm quan trọng đặc biệt trong đời sống xã hội, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp, thường xuyên đến sức khỏe con người, sự phát triển của giống nòi, thậm chí tính mạng người tiêu dùng, mà còn ảnh hưởng đến kinh tế, văn hóa, du lịch và an ninh, an toàn xã hội. An toàn thực phẩm sẽ nâng cao sức khỏe người dân, đồng thời tăng cường nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, là nền tảng cho xóa đói giảm nghèo và mở rộng quan hệ quốc tế. Do đó, bảo đảm an toàn thực phẩm luôn là vấn đề quan trọng, nhằm bảo đảm quyền lợi NTD và sức khỏe nhân dân, là một nhiệm vụ thường xuyên cần sự tập trung chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, là trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm và của mỗi người dân. Một trong những công cụ hữu ích được Nhà nước sử dụng để bảo vệ người tiêu dùng khi tham gia vào quan hệ này đó quy định về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Tuy nhiên, thực tiễn hoạt động bảo đảm ATVSTP ở nước ta hiện nay là bức tranh với rất nhiều màu sắc đan xen. Với sự nỗ lực của các ngành, các cấp, có nhiều thành công rất đáng ghi nhận, song bên cạnh đó có nhiều bức xúc, nguy cơ đe dọa sức khỏe, tính mạng người tiêu dùng, sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội. Có thể thấy, hoạt động bảo đảm ATVSTP ở Việt Nam thực sự là cuộc chiến khó khăn, gian khổ và lâu dài của toàn dân vì an sinh xã hội và giống nòi dân tộc đặc biệt trong thời kỳ hội nhập khu vực và quốc tế. Nhằm góp phần thực hiện mục tiêu đó, đề tài đã nỗ lực giải quyết những vấn đề sau:

Thứ nhất, đề cập và phân tích một số khái niệm liên quan như Điều kiện kinh doanh thực phẩm và pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm

Thứ hai, qua việc tìm hiểu pháp luật thực định, luận văn đã rút ra những thành tựu đạt được và những tồn tại yếu kém của pháp luật về điều kiện

kinh doanh thực phẩm của Việt Nam hiện nay. Không chỉ dừng lại ở đó, luận văn còn phân tích nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém mà hệ thống các quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm hiện hành của Việt Nam.

Thứ ba, qua nghiên cứu lý luận và thực trạng pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm Việt Nam, luận văn xây dựng một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm ở Việt Nam.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1) Tổ chức Y tế Thế giới (2016), Sổ tay hướng dẫn truyền thông Nguy cơ đối với an toàn thực phẩm, [https://iris.wpro.who.int/bitstream/handle/10665.1/13145/9789290617532_vie.pdf]
- 2) Báo Lao động (2019), “Năm 2019: Gần 2.000 người đi viện, 8 người chết vì ngộ độc thực phẩm”, [https://laodong.vn/thoi-su/nam-2019-gan-2000-nguoi-di-vien-8-nguoi-chet-vi-ngo-doc-thuc-pham-777973.ldo]
- 3) Báo Đầu tư (2021), “Gia tăng tình trạng ngộ độc rượu chứa cồn công nghiệp methanol”, [https://baodautu.vn/gia-tang-tinh-trang-ngo-doc-ruou-chua-con-cong-nghiep-methanol-d156375.html]
- 4) Hoàng Phê (2006), Từ điển tiếng Việt, Nxb.Đà Nẵng,
- 5) Vũ Thanh Quy (2019), Điều kiện kinh doanh thực phẩm theo pháp luật Việt Nam hiện nay từ thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội
- 6) Đặng Thị Nga (2020), Pháp luật bảo vệ người tiêu dùng trong kinh doanh thực phẩm chức năng, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh,
- 7) Trương Thế Côn (2020), Pháp luật về ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh bất cập và kiến nghị hoàn thiện, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. Số 4, tr. 31-37, 51.
- 8) Trần Thịnh Phát (2019), Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh theo pháp luật Việt Nam, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh ,
- 9) Trần Thị Quang Hồng (2019), Điều kiện kinh doanh là công cụ quản lý nhà nước trong quá trình hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 22 (398), tr. 20 – 29

10) Lê Minh Tâm (2015), “Giáo trình lý luận nhà nước và pháp luật”, Nxb. Công an nhân dân

11) Lê Trung Hiếu (2020), Pháp luật về điều kiện kinh doanh thực phẩm, Luận văn thạc sĩ Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh,

12) Báo Tuổi trẻ (2021), Lên bờ xuống ruộng vì giấy an toàn vệ sinh thực phẩm; Xem tại đường link: <https://tuoitre.vn/len-bo-xuong-ruong-vi-giay-an-toan-ve-sinh-thuc-pham-20210425220149081.htm>

13) Hà Ánh (2021), Ngăn chặn ô nhiễm môi trường từ rác thực phẩm: Kiểm soát ngay từ nguồn; xem tại đường link: <https://kinhtedothi.vn/ngan-chan-o-nhiem-moi-truong-tu-rac-thuc-pham-kiem-soat-ngay-tu-nguon.html>

14) Đinh Thành Trung (2019), Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo pháp luật Việt Nam hiện nay từ thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội

15) Hoàng Văn Khơi (2016), Pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Đại học Huế

16) Đặng Công Hiến (2019), Pháp luật về an toàn thực phẩm trong hoạt động thương mại ở Việt Nam, Luận án tiến sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội

17) Lê Thị Hồng Phấn (2019), Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ thực tiễn quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện khoa học xã hội

18) Trần Hữu Tráng (2020), Bảo vệ người tiêu dùng trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, Nxb.CAND,

19) Trịnh Trung Kiên (2018), Pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong lĩnh vực an toàn thực phẩm từ thực tiễn thành phố Hà Nội, Luận văn thạc sĩ Trường Đại học Mở Hà Nội,

20) Giấy phép vệ sinh an toàn thực phẩm tại Gia Lai, xem tại đường link: <https://luatvn.vn/giay-pherp-ve-sinh-an-toan-thuc-pham-tai-gia-lai/>

21) Huyền Trang (2019), Gia Lai bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm cho đồng bào dân tộc thiểu số, xem tại đường link: <https://vnbusiness.vn/an-sinh/gia-lai-bao-dam-an-toan-ve-sinh-thuc-pham-cho-dong-bao-dan-toc-thieu-so-1063836.html>

22) Viện vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên, Tập huấn về “Quản lý, giám sát, điều tra vụ ngộ độc thực phẩm”, Tài liệu lưu hành nội bộ

23) Gia Lai: Kiểm tra đột xuất, xử lý nghiêm vi phạm an toàn thực phẩm, xem tại đường link: <https://www.gialaidaily.com/gia-lai-kiem-tra-dot-xuat-xu-ly-nghiem-vi-pham-an-toan-thuc-pham/>

24) Hồ Hữu Đại (2019), Quản lý Nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Kinh tế, ĐHQĐ

25) Tăng cường biện pháp kiểm soát ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai, xem tại đường link: <https://vfa.gov.vn/ngo-doc-thuc-pham/tang-cuong-bien-phap-kiem-soat-ngo-doc-thuc-pham-tren-dia-ban-tinh-gia-lai.html>

26) Báo điện tử Gia Lai (2020), Gia Lai: Vi phạm an toàn thực phẩm vẫn còn phổ biến, xem tại đường link: <https://www.baogialai.com.vn/channel/8301/202009/gia-lai-vi-pham-an-toan-thuc-pham-van-con-pho-bien-5700029/index.htm>

27) Thùy Linh (2021), Phát hiện các cơ sở vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm tại tỉnh Gia Lai, xem tại đường link: <https://thuonghieucongluan.com.vn/phat-hien-cac-co-so-vi-pham-ve-sinh-an-toan-thuc-pham-tai-tinh-gia-lai-a124860.html>

28) Báo QĐNN, Gia Lai: Báo động tình trạng vi phạm an toàn vệ sinh thực phẩm, Xem tại đường link: <https://www.qdnd.vn/y-te/tin-tuc/gia-lai-bao-dong-tinh-trang-vi-pham-an-toan-ve-sinh-thuc-pham-498952>

29) Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh An toàn thực phẩm tỉnh Gia Lai (2021), Hội nghị giao ban trực tuyến Tổng kết công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2020 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2021,

30) Lê Hữu Tùng (2019), Pháp luật về an toàn thực phẩm từ thực tiễn thành phố Hải Phòng, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Mở Hà Nội,

31) Nguyễn Thị Xuân, Tống Thế Toàn (2020), Sổ tay quản lý an toàn thực phẩm, Nxb. Hồng Đức,

32) Nguyễn Thị Kim (2021), Pháp luật về an toàn thực phẩm từ thực tiễn thực hiện tại tỉnh Hòa Bình, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Mở Hà Nội,

33) Trần Minh Hải (2018), Pháp luật về an toàn thực phẩm từ thực tiễn thực thi tại Tỉnh Nam Định, Luận văn thạc sĩ luật học, Viện Đại Học Mở Hà Nội,

34) Phí Trung Kiên (2018), Pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong lĩnh vực an toàn thực phẩm từ thực tiễn tỉnh Phú Thọ, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Mở Hà Nội, 2018

35) Vũ Kiều Vân (2018), Thực trạng thi hành Luật An toàn thực phẩm 2010 - Những bất cập và hướng hoàn thiện, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Mở Hà Nội, 2018

36) Nguyễn Văn Sinh (2018), Thực thi pháp luật an toàn thực phẩm trong hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế

37) Bùi Thị Hồng Nương (2019), Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở Việt Nam hiện nay, Luận án tiến sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội

38) Trần Quốc Khánh (2019), An toàn thực phẩm theo pháp luật Việt Nam hiện nay từ thực tiễn Thành phố Đà Nẵng, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội

39) Đinh Thị Quế (2018), Pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế

40) Trần Anh Hiếu (2016), Thực trạng thi hành luật an toàn thực phẩm trong hoạt động sản xuất kinh doanh thực phẩm tươi sống trên địa bàn Thành phố Hà Nội, Luận văn thạc sĩ, Viện Đại Học Mở Hà Nội,